

**FE CREDIT BẢO VỆ PLUS+ (GÓI BẢO HIỂM GIAO DỊCH GIAN LẬN THẺ TÍN DỤNG)**

**FE CREDIT SECURE PLUS+ (PACKAGE OF FRAUD PROTECTION INSURANCE)**

**NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM/THE INSURED PERSON:**

Chủ thẻ tín dụng FE CREDIT Mastercard do VPB FC phát hành/ *FE CREDIT Mastercard Cardholders issued by VPB FC*

**CÔNG TY BẢO HIỂM/INSURANCE COMPANY:**

CÔNG TY BẢO HIỂM PVI PHÍA NAM/ *PVI INSURANCE SOUTH COMPANY*

**ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC BẢO HIỂM/THE INSURED TARGET:**

Các tài khoản thẻ tín dụng đang còn hiệu lực tại VPB FC và được hệ thống ghi nhận phí thường niên thẻ tín dụng 210,000 VNĐ/ *Credit card accounts which are active at VPB FC and is posted annual fee of 210,000 VNĐ by the system.*

**THỜI HẠN BẢO HIỂM/INSURANCE DURATION:**

Thời hạn bảo hiểm là 01 (một) năm và được tính từ ngày hệ thống của VPB FC ghi nhận phí thường niên thẻ tín dụng 210.000 VNĐ của năm tương ứng vào tài khoản của Chủ thẻ; hoặc được Công ty bảo hiểm đồng ý chấp nhận bảo hiểm. Trong mọi trường hợp, dù Công ty bảo hiểm đã chấp nhận bảo hiểm nhưng hiệu lực bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt ngay khi phát sinh một trong những trường hợp sau đây: *The insurance duration is 01 (one) year from the date when VPB FC posts the transaction of credit card annual fee 210.000 VND of the according year into Cardholder's accounts or the Insurance company accepts card's insurance. In all cases, though Insurance Company accepts the insurance the dutation shall immediately be terminated when one of the following occasions happens:*

- Phí thường niên của năm tương ứng chưa được ghi nhận vào tài khoản của Chủ thẻ / *Annual fee of the according year is not posted into Cardholder's accounts.*
- Thẻ hết hạn sử dụng theo quy định/ *Card is expired per regulation.*
- Thẻ bị thông báo hủy/đóng tài khoản từ VPB FC/ *Card is forced to cancelled/closed by VPB FC.*
- Chủ thẻ đề nghị chấm dứt việc sử dụng dịch vụ thẻ theo quy định của VPB FC/ *Cardholder willingly requests to stop using card services per VPB FC's regulation.*
- Chủ thẻ tử vong/ *Death of Cardholder*

**Phạm vi bảo hiểm/ Coverage:**

- Nếu Thẻ tín dụng của Chủ thẻ bị thất lạc hoặc bị trộm cắp hoặc bị cướp, Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho Chủ thẻ giá trị những khoản giao dịch bị thực hiện trái phép mà Chủ thẻ phải gánh chịu trách nhiệm trên Thẻ tín dụng, tối đa 24 giờ trước lần đầu Chủ thẻ thông báo cho Tổ chức tín dụng.

*If Cardholder's credit card is lost, or is the object of a theft or of a Robbery, Insurance Company will reimburse Cardholder the unauthorized charges, for which the Cardholder is responsible up to 24 hours prior to the first reporting of the event to Finance Institution.*

- Nếu Thẻ tín dụng của Chủ thẻ vẫn đang trong sự cầm giữ của Chủ thẻ và các khoản giao dịch bị thực hiện trái phép phát sinh với tài khoản tín dụng Chủ thẻ, thông qua: (i) mua sắm tại cửa hàng, (ii) điện thoại, (iii) rút tiền ATM và/ hoặc (iv) (các) giao dịch mua hàng trực tuyến, sử dụng thông tin Thẻ tín dụng của Chủ thẻ, Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho Chủ thẻ các khoản giao dịch bị thực hiện trái phép mà Chủ thẻ phải gánh chịu trách nhiệm, phát sinh tối đa 2 tháng trước lần đầu thông báo sự việc cho Tổ chức tín dụng.

*If Cardholder's credit card is still in Cardholder's possession, and unauthorized transactions are made on the credit card, through (i) in-store, (ii) telephone, (iii) ATM withdrawals, and/or (iv) on-line purchase(s), using card information, Insurance Company will reimburse the unauthorized charges, for which Cardholder is responsible, which are incurred up to 2 months prior to the first reporting of the event to Finance Institution..*

#### **SỐ TIỀN BẢO HIỂM/ SUM INSURED:**

Số tiền Bảo Hiểm bồi thường cho mỗi Tài khoản thẻ tín dụng những chi phí bị tính trái phép mà Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm trong Thời hạn hợp đồng, cụ thể:

*Sum insured is the amount that commits to compensate each Credit account of Cardholder for the unauthorized expenses within Period of Contract that Cardholder is responsible for, consisting of:*

- Giới hạn mỗi vụ/ *Limit Per Occurrence*: 7,500,000 VNĐ
- Tổng giới hạn cả năm/ *Annual Aggregate*: 100,000,000 VNĐ

#### **QUY TRÌNH BỒI THƯỜNG / CLAIM PROCEDURE:**

##### **Yêu cầu đối với Chủ thẻ/ Request to Cardholder:**

- **Khi phát hiện tổn thất về tài chính trong tài khoản hoặc mất thẻ, Chủ thẻ cần lập tức báo cho Hotline Dịch Vụ Khách Hàng của FE CREDIT: 19006939 để được hỗ trợ khóa thẻ và xác minh tổn thất.**

When realizing financial loss in credit card or loss of credit cards, the Cardholder must immediately contact FE CREDIT's Customer Service Hotline: 19006939 to get the card blocked. Check the total loss.

- **Chủ thẻ phải thông báo sự việc đến Công ty bảo hiểm theo hotline: 1900633986 trong vòng 3 ngày từ ngày thông báo cho FE CREDIT, để được hướng dẫn chi tiết về thủ tục bồi thường.**

Cardholder must notify Insurance Company within 3 days since the date of notification to FE CREDIT, to receive the claiming instruction.

- **Trường hợp Thẻ tín dụng bị thất lạc, bị đánh cắp, cướp, chủ thẻ đến ngay đồn công an/ để trình báo sự việc trong vòng 03 ngày từ khi phát hiện hay xảy ra sự việc**

In case of Card's loss, theft, robbery, Cardholder must report to the police station within 03 days after discovery or occurrence of the event.

- **Công ty bảo hiểm sẽ thanh toán khoản bồi thường (nếu có) vào tài khoản thẻ tín dụng của Chủ thẻ trong vòng 15 ngày sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ chứng từ bồi thường hợp lệ và Xác nhận đối với Thông báo bồi thường của Chủ thẻ.**

*Insurance Company will transfer the claim payment (if any) to Credit Account of Cardholder within 15 days after receiving the full of claiming documents and Confirmation to Claim Notification.*

#### **Loại trừ bảo hiểm – Exclusive terms:**

Công ty Bảo Hiểm sẽ không bồi thường cho các trường hợp sau:

*Insurance company is not liable to compensate to the following claims:*

- Các chi phí khác ngoài những mục được liệt kê ở Phần II “Phạm vi bảo hiểm” của Quy tắc bảo hiểm/ *Costs other than those listed in Section II “Coverage” of Policy Wording;*
- Các tổn thất phát sinh thêm bởi sự thất bại của Chủ thẻ trong việc tuân thủ Phần V “Nghĩa vụ sau tổn thất” của Quy tắc bảo hiểm như Phụ lục 1 đính kèm/ *Additional losses that occur due to Cardholder's failure to comply with Section V “Duties After A Loss” of Policy Wording as Appendix 1 attached;*
- Các giao dịch thực hiện trái phép phát sinh với Thẻ tín dụng bị thất lạc hoặc bị trộm cắp hoặc bị cướp, nhiều hơn 24 giờ trước thông báo đầu tiên của Chủ thẻ về sự việc với Bên A/ *Unauthorized charges made on Credit Card that was lost or the object of Theft or Robbery, more than 24 hours prior to Cardholder's first reporting the event to Party A;*
- Khoản tiền rút trái phép từ ATM được thực hiện nhiều hơn 2 tháng trước thông báo đầu tiên của Chủ thẻ về sự việc với Bên A/ *Unauthorized ATM withdrawals that were made more than two (2) months prior to Cardholder's first reporting the event to Party A;*
- Các giao dịch thực hiện trái phép phát sinh với Thẻ tín dụng của Chủ thẻ nếu Thẻ tín dụng của Chủ thẻ không bị Thất lạc hoặc Trộm cắp hoặc bị Cướp; nhiều hơn hai (2) tháng trước thông báo đầu tiên của Chủ thẻ về sự việc với Bên A/ *Unauthorized charges made on Cardholder's Credit Card if the Credit Card has not been lost, or the object of Theft or of Robbery, more than two (2) months prior to Cardholder's first reporting the event to the Party A;*
- Các giao dịch phát sinh bởi Người thân và/ hoặc người sinh sống trong hộ gia đình của chủ thẻ, hoặc bởi một người đã được chủ thẻ ủy thác bảo quản, sử dụng Thẻ tín dụng/ *Charges incurred by a Relative and/or resident of Cardholder's household, or by a person entrusted with Cardholder's Credit Card;*
- Các tổn thất không xảy ra trong Thời hạn hợp đồng/ *Losses that do not occur during the Period of Contract;*

- Các tổn thất là kết quả, hoặc liên quan tới mục đích kinh doanh bao gồm công việc hoặc nghề nghiệp của Chủ thẻ/ *Losses that result from, or are related to, business pursuits including Cardholder's work or profession;*
- Các tổn thất gây ra bởi hành vi trái pháp luật của chính Chủ thẻ hoặc người thân của Chủ thẻ/ *Losses caused by illegal acts of Cardholder or Cardholder's relatives;*
- Các tổn thất mà Chủ thẻ cố ý gây ra/ *Losses that Cardholder has intentionally caused;*
- Các tổn thất là kết quả từ những hành động có chủ ý của một người thân hoặc những hành động mà người thân đã biết từ trước hoặc lên kế hoạch thực hiện/ *Losses that result from the intentional actions of a relative, or actions that a relative knew of or planned;*
- Các tổn thất do chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, sự thù địch hoặc các hoạt động chiến tranh (dù chiến tranh có được tuyên bố hay không), nội chiến, nổi loạn, cách mạng, nổi dậy, khởi nghĩa, sức mạnh quân đội hoặc đảo chính, thiết quân luật, khủng bố, bạo loạn hoặc hành động của bất kỳ cơ quan có thẩm quyền hợp pháp hoặc sự phá hoại dưới bất kỳ hình thức nào; hoặc là/ *Losses due to war, invasion, act of foreign enemy, hostilities or warlike operations (whether war has been declared or not), civil war, rebellion, revolution, insurrection, civil commotion, uprising, military or usurped power, martial law, terrorism, riot or the act of any lawfully constituted authority or vandalism of any kind; or*
- Các tổn thất do lệnh của bất kỳ cơ quan chính phủ, công quyền hoặc cơ quan hải quan nào/ *Losses due to the order of any government, public authority, or customs' official.*
- Các giao dịch thực hiện trái phép phát sinh với Thẻ tín dụng của Chủ thẻ mà thuộc trách nhiệm của Bên A bao gồm nhưng không giới hạn các tổn thất là hậu quả của rủi ro an toàn an ninh mạng của Bên A/ *Unauthorized charges made on Cardholder's Credit Card which is responsible by Party A including but not limit to losses resulting in cyber security risks of Party A.*
- Các tổn thất từ các giao dịch sử dụng mã pin sử dụng một lần hoặc mật khẩu/ *Losses due to transactions using one-time-pin or password.*

#### **GIẢI THÍCH TỪ NGỮ/ Definitions:**

- **ATM** có nghĩa là máy rút tiền tự động/ *ATM means automatic teller machine.*
- **Kinh doanh** là (i) một sự trao đổi mậu dịch, nghề nghiệp hoặc công việc, bao gồm những hoạt động được thực hiện toàn thời gian, bán thời gian hoặc theo thời vụ, hoặc (ii) bất kỳ hoạt động hợp pháp khác mà một người tham gia vì tiền hoặc những lợi ích khác/ *Business means (i) a trade, profession or occupation including those conducted on a full-time, part-time or occasional basis, or, (ii) any other legal activity in which one is engaged for money or other compensation.*
- **Chủ thẻ** là những người có tài khoản thẻ tín dụng do Bên A phát hành còn hiệu lực và không bị khóa thẻ, không nằm trong tình trạng vi phạm, dẫn đến việc bị thu hồi hoặc hủy bởi Bên A. Chủ thẻ là Người được bảo hiểm theo các quy định tại Hợp đồng này/ *Cardholder means*

those who have an international credit card issued by Party A are still valid and in unblocking status, not in a state of violation, revoked or canceled by Party A. The cardholder is the Insured under this Contract.

- **Tài khoản thẻ tín dụng** là sự thu xếp tín dụng, từ Bên A, cho mục đích sử dụng cá nhân của Chủ thẻ thông qua Thẻ tín dụng được phát hành/ **Credit Account** means any credit arrangement, from Party A, for personal use of Cardholder by the issued Credit Card
- **Thẻ tín dụng:** là sản phẩm thẻ tín dụng do Bên A phát hành cho Chủ thẻ theo quy định của Bên A ban hành từng thời kỳ và tuân theo các quy định, luật pháp của Việt Nam/ **Credit card:** is creditcard product issued by Party A to Cardholder according to validated Party A's policy and comply with regulations, laws of Vietnam.
- **Mức miễn thường:** khoản đóng góp bằng tiền mà Chủ thẻ được yêu cầu phải thanh toán đối với một yêu cầu bồi thường của Chủ thẻ theo hợp đồng này/ **Excess:** a monetary contribution of Cardholders are required to pay towards a claim Cardholder makes on this Contract.
- **Người được bảo hiểm** là chủ Thẻ của Thẻ tín dụng được xác định theo danh sách Tài khoản thẻ tín dụng do Bên A cung cấp cho Bên B tại thời điểm như quy định dưới đây. Trường hợp chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ cùng được phát hành thẻ trên một tài khoản thẻ tín dụng thì chỉ được tính là một trường hợp được bảo hiểm theo thông tin của chủ thẻ chính/ **The insured person** is the Cardholder of Credit card according to the list of Credit account provided by Party A at the time as agreed below. Primary cardholders and supplementary cardholders together issue cards on a same deposit account is considered as an insured person according to the information of the main cardholder.
- **Thất lạc** có nghĩa là không còn thuộc sở hữu của Chủ thẻ do đã (i) vô tình để không đúng chỗ, hoặc, (ii) đặt ở một nơi không thể lấy về được/ **Lost** means no longer in Cardholder's possession due to having been (i) inadvertently misplaced, or, (ii) in an irretrievable place.
- **Các khoản thanh toán** là khoản thanh toán bồi thường được chi trả bởi bên B theo điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này/ **Payment(s):** a payment or payments to be made under the terms and conditions of this Contract by Party B.
- **Giới hạn mỗi vụ** là khoản tiền tối đa có thể chi trả theo Hợp đồng cho bất kỳ tổn thất gây nên bởi hoặc liên quan đến một hoặc nhiều hành động có liên quan trong suốt 24 giờ trước thông báo đầu tiên về sự việc Thẻ tín dụng của Chủ thẻ bị Thất lạc/Trộm cắp/Cướp hoặc trong suốt 2 tháng trước thông báo đầu tiên của Chủ thẻ cho các giao dịch thực hiện trái phép khác được bảo hiểm/ **Per Occurrence Limit** means the maximum amount payable under the Contract for any loss(es) caused by or involving one or more related act during 24 hours prior to first reporting of the event that Cardholder's credit card is Lost/object of a Theft/object of a Robbery or during 2 months prior to first reporting of Cardholder for other covered unauthorized charges .
- **Hợp đồng** nghĩa là Hợp đồng bảo hiểm này/ **Contract** means this insurance Contract
- **Người thân** là vợ/chồng đã kết hôn hợp pháp, người chung sống như vợ/ chồng, cha mẹ, cha mẹ kế, cha mẹ vợ, ông bà, con, con kế, con nuôi hợp pháp, cháu, anh trai, anh/em rể, chị gái,

chị/em dâu, con rể, con dâu, chú/bác, cô/dì, cháu gái, cháu trai và anh/chị/em họ hàng đầu của Chủ thẻ/ **Relative** means *Cardholder's legally married spouse, civil partner, parent, step-parent, parent in-law, grandparent, child, stepchild, legally adopted child, grandchild, brother, brother in-law, sister, sister in-law, son in-law, daughter in-law, uncle, aunt, niece, nephew, and first cousin.*

- **Nơi cư trú** có nghĩa là nơi mà Chủ thẻ sinh sống chủ yếu trong phần lớn thời gian và là nơi Chủ thẻ cất giữ tài sản vật dụng cá nhân của mình. Nơi cư trú bao gồm, nhưng không giới hạn: nhà riêng, chung cư, nhà tập thể hoặc căn hộ/ **Residence** means *the place in which Cardholder principally resides the majority of the time and where Cardholder keeps the Insured's personal belongings. Residence includes, but is not limited to, a single-family structure, condominium unit, cooperative or apartment.*
- **Cướp** là hành vi chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp của Chủ thẻ, bởi một người hoặc nhiều người, bằng cách sử dụng bạo lực hoặc đe dọa sử dụng bạo lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho Chủ Thẻ, người phối ngẫu và/hoặc đối tác có quan hệ dân sự với Chủ Thẻ và/hoặc con dưới 21 tuổi của Chủ thẻ (người bị tấn công) lâm vào tình trạng không thể chống cự/ **Robbery** means *the unlawful taking of Cardholder's property, by a person or person(s), by using violence or the threat of violence immediately or having other action(s) that has/have caused, to the Cardholder, the cardholder's spouse and or civil partner and/or children under age 21. (who being attacked) facing with irresistible situation.*
- **Trộm cắp** là một hành vi khi một người hoặc một nhóm người lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản dưới sự chăm sóc và trông nom của Chủ Thẻ một cách trái pháp luật, đối tượng tác động có thể là tiền, dịch vụ, thông tin,... mà không có sự cho phép của Chủ Thẻ/ **Theft** means *an action when a person or persons unlawfully taking property under Cardholder's care and/or custody, subjective may be money, service, information, ...without consent of Cardholder.*
- **Chiến tranh** có nghĩa là bất kỳ cuộc chiến tranh nào được tuyên bố hoặc không được tuyên bố hoặc bất kỳ hoạt động chiến tranh nào, bao gồm việc sử dụng lực lượng quân sự của bất kỳ quốc gia có chủ quyền nào để đạt được mục đích kinh tế, địa lý, dân tộc, chính trị, chủng tộc, tôn giáo hoặc các mục đích khác/ **War** means *any declared or undeclared war or any warlike activities, including use of military force by any sovereign nation to achieve economic, geographic, nationalistic, political, racial, religious or other ends.*